

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ ĐỒN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HSST

Ngày: 26/5/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hiến Công Hanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Triệu Quang Hùng và ông Ma Đức Tuệ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ma Thị Khuyển - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Bà Ma Thị Tô Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Triệu Văn D** (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 15 tháng 3 năm 1998 tại huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn K và con bà Hoàng Thị Ng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2020 đến ngày 17/01/2020 được cho tại ngoại. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Trần Minh Kh** (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1996 tại huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã L, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Minh Kh1 và con bà Lý Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2020 đến ngày 17/01/2020 được cho tại ngoại. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Trần Minh Kh1 – sinh năm 1971. Trú tại: Thôn B, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

2. Ông Hoàng Quý Ng1 – sinh năm 1970. Trú tại: Thôn N, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

3. Ông Hoàng Văn H1 – sinh năm 1974. Trú tại: Thôn Vằng Quân, xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

4. Ông Ma Văn H2 - sinh năm 1973. Trú tại: Thôn N, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

5. Ông Triệu Văn Đ – sinh năm 1971. Trú tại: Thôn B, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

6. Anh Hoàng Quý T – sinh năm 1990. Trú tại: Thôn N, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 00 phút, ngày 12/01/2020, tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn B, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện và bắt quả tang Triệu Văn D và Trần Minh Kh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ những đồ vật, tài liệu gồm:

- 01 (một) gói giấy màu bạc mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng, tạm giữ tại túi áo khoác trên cánh tay trái của Triệu Văn D đang mặc (niêm phong trong phong bì ký hiệu D1).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen, màn hình cảm ứng bị rạn nứt, bên trong lắp 01 (một) sim, tạm giữ tại túi quần trước bên trái của Trần Minh Kh đang mặc (niêm phong trong phong bì ký hiệu D2).

- 01 (một) xe mô tô màu sơn trắng đen, nhãn hiệu Honda Wave anpha, biển kiểm soát 97B1-80680.

- 03 (ba) chiếc điện thoại di động bên trong cốp xe mô tô Biển kiểm soát 97B1-80680 (niêm phong trong phong bì ký hiệu D3) gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động vỏ màu trắng xanh, bàn phím bằng nhựa màu trắng, nhãn hiệu Nokia, bên trong lắp một sim Viettel, điện thoại đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động vỏ màu đen, bàn phím bằng nhựa màu đen, nhãn hiệu GOLY, bên trong lắp một sim Viettel, điện thoại đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động vỏ màu đen, bàn phím bằng nhựa màu đen, nhãn hiệu Nokia, bên trong không có sim, điện thoại đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số A0008775 mang tên Nông Quốc Th, nơi cư trú tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn phát hiện thu giữ trong cốp xe mô tô Biển kiểm soát 97B1-80680.

- 01 (một) chiếc áo khoác màu xanh xám tạm giữ được của Triệu Văn D.

Ngoài ra cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GOLY, điện thoại vỏ màu đỏ, bàn phím màu đen, điện thoại đã qua

sử dụng, bên trong lắp 01 (một) sim Viettel, là điện thoại của Trần Minh Kh bỏ quên tại nhà của Triệu Văn K1 (sinh năm 1981, trú tại thôn B, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn).

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 13/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Triệu Văn D và Trần Minh Kh. Quá trình khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng hồi 08 giờ 00 phút ngày 13/01/2020, đã xác định được như sau: Phong bì niêm phong ký hiệu D1 bên trong có 01 (một) gói chất bột màu trắng được gói bằng loại giấy màu bạc, cân riêng chất bột màu trắng có khối lượng: **0,68g** (không phải sáu tám gam). Số chất bột màu trắng được niêm phong vào trong phong bì mới ký hiệu A1 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định chất ma túy; còn vỏ phong bì và giấy gói ban đầu được niêm phong trong phong bì mới ký hiệu A2 nhập kho vật chứng theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 27/KTHS-MT ngày 16/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: **0,68g** (không phải sáu tám gam).

Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định còn lại: **0,60** (không phải sáu không gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T27 hoàn trả lại cho Cơ quan trung cầu.

Quá trình điều tra, truy tố Triệu Văn D và Trần Minh Kh khai nhận:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 12/01/2020 Triệu Văn D và Trần Minh Kh rủ nhau đi xuống Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng. Kh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, biển kiểm soát 97B1-80680 chở D đi từ nhà D xuống khu vực đường tròn T, thành phố N, tỉnh Thái Nguyên (lúc này là khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày). Tại đây, D đưa cho Kh số tiền 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng, trong đó có 02 tờ mệnh giá 200.000đ và 01 tờ mệnh giá 100.000đ*), Kh góp thêm 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng, trong đó có 03 tờ mệnh giá 100.000đ và 01 tờ mệnh giá 200.000đ*) để mua ma túy. Kh đưa số tiền 1.000.000đ (*một triệu đồng, trong đó có 500.000đ của D và 500.000đ của Kh*) cho một người đàn ông lạ mặt (không rõ tên, tuổi, địa chỉ), người đàn ông đưa lại cho Kh 01 (một) gói ma túy được gói bằng loại giấy màu bạc. Sau khi mua được ma túy, Kh cầm gói ma túy trong tay còn D điều khiển xe mô tô chở Kh quay về, trên đường về Kh và D thay nhau điều khiển xe mô tô, ai ngồi sau thì cầm gói ma túy vừa mua được. Khi về đến khu vực đèo S thuộc xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì Kh bảo D đưa gói ma túy cho Kh cầm và Kh tiếp tục điều khiển xe mô tô chở D đến nhà Triệu Văn K1 (sinh năm 1981, trú tại thôn B, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn) và để D ở nhà anh K1 rồi Kh đi vệ sinh. Khoảng 15 phút sau, Kh quay lại nhà K1 và đưa gói ma túy cho D, D cất gói ma túy vào túi áo khoác trên cánh tay trái D đang mặc. Sau đó Kh chở D đi về đến đoạn đường

bê tông liên thôn B, xã Ng thì bị cơ quan cảnh sát điều tra bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSCĐ ngày 27/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo D và bị cáo Kh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a).....*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”;*

**Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố.**

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bị cáo Triệu Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo D từ 12 đến 18 tháng tù.

- Tuyên bị cáo Trần Minh Kh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Kh từ 12 đến 18 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không phạt tiền đối với các bị cáo.

- Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu A2; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T27 là vật chứng liên quan đến vụ án đề nghị tịch thu tiêu hủy;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GOLY đã qua sử dụng thu của bị cáo Kh không liên quan đến vụ án nhưng đề nghị cần tạm giữ để thi hành án cho bị cáo Kh;

+ Đối với 03 điện thoại thu giữ trong cốp xe máy của bị cáo có liên quan đến dấu hiệu hành vi phạm tội khác nên cơ quan điều tra đã tách ra để xử lý sau;

+ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số A0008775 mang tên Nông Quốc Th, nơi cư trú tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thu giữ trong người bị cáo, quá trình điều tra xác định giấy tờ xe trên là của Hoàng Quý T cầm cố vay tiền của Kh, đề nghị trả lại cho bị cáo Kh;

+ 01 (một) áo khoác màu xanh xám liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy;

+ 01 (một) xe mô tô màu sơn trắng đen, nhãn hiệu Honda Wave anpha, biển kiểm soát 97B1-80680, xác định chủ xe là ông Trần Minh Kh1, việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy ông Kh1 không biết, vì vậy đề nghị trả lại xe cho ông Kh1.

Án phí: Áp dụng Điều 135 Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Buộc bị cáo D và bị cáo Kh, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 22 giờ 00 phút, ngày 12/01/2020, tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn B, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện và bắt quả tang Triệu Văn D và Trần Minh Kh có hành vi tàng trữ trái phép ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: **0,68g** (không phải sáu tám gam).

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận giám định số 27/KTHS-MT ngày 16/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân các bị cáo đều nghiện chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, các bị cáo vẫn thực hiện. Hội đồng xét xử xét có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử các bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo Kh có ông nội được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng

chiến hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với bị cáo và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét thấy các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập, sống chung với gia đình, không có tài sản riêng. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho D và Kh tại khu vực đường tròn T, thành phố N, tỉnh Thái Nguyên. D và Kh đều không cung cấp được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xem xét.

Quá trình điều tra xác định được 03 chiếc điện thoại di động thu giữ trong cốp xe mô tô khi bắt quả tang D và Kh là của Triệu Văn Đ, Hoàng Quý Ng1, Hoàng Văn H1. Trong quá trình điều tra các đối tượng khai nhận: Ngày 11/01/2020, tại nhà của Triệu Văn K1 (thôn B, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn), Đ, Ng1, H1 được đối diện lấy ma túy với Trần Minh Kh. Đối với hành vi này có dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra để điều tra xem xét xử lý sau.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ 01 (một) đăng ký xe mô tô mang tên Nông Quốc Th, trú tại tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình điều tra Kh khai nhận: Trước ngày bị bắt (không nhớ thời gian cụ thể), Hoàng Quý T đã cầm giấy đăng ký xe trên cho Kh để lấy 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Bản thân T cũng khai nhận: Cuối năm 2013, Tuấn mua 01 (một) chiếc xe mô tô với anh Nông Quốc Th, hai bên có giao nhận giấy tờ xe, đến trước ngày 12/01/2020 khoảng 10 ngày, T đã cầm giấy đăng ký xe cho Kh lấy 100.000đ (một trăm nghìn đồng) để tiêu sài cá nhân hết. Việc cầm cố giấy tờ xe để vay tiền trên không liên quan đến vụ án, vì vậy trả lại giấy tờ xe trên cho bị cáo.

Đối với chiếc điện thoại di động của Trần Minh Kh thu giữ tại nhà Triệu Văn K1, Kh khai nhận mua với Ma Văn H2 (trú tại thôn N, xã Ng, huyện C) với giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Tuy nhiên Ma Văn H2 khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 12/01/2020, H2 được đối 01 chiếc điện thoại của H2 để lấy 01 (một) gói ma túy với Trần Minh Kh tại thôn N, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Do không có thêm tài liệu chứng minh nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Kh về hành vi bán ma túy cho H2.

Về chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 97B1-80680 mà Trần Minh Kh chở Triệu Văn D đi mua ma túy, quá trình điều tra đã xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của ông Trần Minh Kh1 (bố

đề của Trần Minh Kh), giấy đăng ký xe đứng tên ông Kh1. Ngày 12/01/2020 khi Kh mang xe đi mua ma túy ông Kh1 không biết, vì vậy không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Kh1.

**[3]. Xét về vật chứng:**

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2 và (một) phong bì niêm phong ký hiệu T27 đã được niêm phong, dán kín là số ma túy còn lại và bao bì, bao gói cũ niêm phong. Ma túy là vật cấm lưu hành, các bao bì gói cũ không có giá trị tịch thu toàn bộ để tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen, màn hình cảm ứng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GOLY, điện thoại đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án, nhưng cần tạm giữ để thi hành án.

- 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số A0008775 mang tên Nông Quốc Th, nơi cư trú tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Giấy đăng ký xe trên là do T cầm cố với Kh để vay tiền không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo Kh.

- 01 (Một) áo khoác màu xanh xám thu giữ của bị cáo D có liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 97B1-80680 màu sơn trắng đen, nhãn hiệu Honda Wave anpha, số khung RLHJA3904HY547579, số máy JA39E-0522716 xe đã qua sử dụng, chủ xe là ông Trần Minh Kh1. Việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy ông K không biết, vì vậy cần trả lại xe cho ông Kh1.

**[4]. Xét về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

\* Tuyên bố các bị cáo Triệu Văn D và Trần Minh Kh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**[1].** Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Triệu Văn D 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án hình phạt tù (bị cáo được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 13/01/2020 đến ngày 17/01/2020.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không phạt tiền đối với bị cáo.

**[2].** Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Minh Kh 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án hình phạt tù (bị cáo được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 13/01/2020 đến ngày 17/01/2020.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không phạt tiền đối với bị cáo.

**[3]. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu A2 đã được niêm phong, dán kín trên phong bì có ghi “*Vỏ giấy gói và vỏ phong bì D1 đã mở niêm phong của Triệu Văn D và Trần Minh Kh*”;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T27 đã được niêm phong, dán kín trên phong bì có ghi “*Vụ: Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 12/01/2020 tại thôn B – xã Ng – huyện C – Bắc Kạn*”, bên trong có phong bì ký hiệu A1 và số ma túy còn lại và bao bì, bao gói cũ niêm phong;

- Tạm giữ để thi hành án cho bị cáo Kh 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen, màn hình cảm ứng bị rạn nứt, số IMEI 1 có bốn số cuối là 6078, số IMEI 2 có bốn số cuối là 6060 bên trong lắp 01 (Một) sim có bốn số seri cuối là 9498, điện thoại đã qua sử dụng;

- Tạm giữ để thi hành án cho bị cáo Kh 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu GOLY, điện thoại bàn phím màu đen, vỏ màu đỏ, số IMEI 1 có bốn số cuối là 0132, số IMEI 2 có bốn số cuối là 0140 bên trong lắp 01 (Một) sim Viettel có bốn số seri cuối là 3947, điện thoại đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Kh 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số A0008775 mang tên Nông Quốc Th, nơi cư trú tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) áo khoác màu xanh xám;

- Trả lại cho ông Trần Minh Kh1 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 97B1-80680 màu sơn trắng đen, nhãn hiệu Honda Wave anpha, số khung RLHJA3904HY547579, số máy JA39E-0522716 xe đã qua sử dụng.

Tất cả số vật chứng (*Số lượng, tình trạng và ký hiệu theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn*).

**[4]. Về án phí:** Áp dụng Điều 135 Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Buộc các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000,đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự "*.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng



cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Chợ Đồn;
- CA huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn ;
- TA Tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Người có QL,NVLQ ;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ vụ án .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Hiển Công Hanh**